Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định
Ngày ký: 10-08-2021 19:27:38 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 46 /2021/QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 08 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khóa XIII kỳ họp thứ 3 về chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định tại điểm 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ:

Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) làm việc trong các ngành nghề phải tạm dừng hoạt động để phòng, chống dịch COVID-19 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc làm một trong các loại công việc gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 như sau: *(i) Người bán vé số dạo; (ii) Người bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; (iii) Người bốc vác trong khu vực nhà ga, bến cảng, bến xe, bến tàu và tại các chợ; (iv) Người chở khách, chở hàng bằng xe mô tô 02 bánh, 03 bánh, xích lô, ba gác; (v) Người thu gom rác, phế liệu; (vi) Người tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú (trừ các đối tượng làm việc theo giờ, làm việc bán thời gian).*

2. Điều kiện hỗ trợ:

a) Bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo (theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ) trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

b) Cư trú hợp pháp tại địa phương (trường hợp tạm trú phải có đăng ký tạm trú được cơ quan công an xác nhận).

3. Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng.

4. Kinh phí thực hiện: Dự kiến là 42.975.000.000 đồng (*Chi tiết như Phụ lục đính kèm*).

5. Nguồn kinh phí hỗ trợ:

- Ngân sách địa phương (bao gồm cấp tỉnh, huyện, xã).

- Từ nguồn huy động ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19 và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan xây dựng các tiêu chí và ban hành văn bản hướng dẫn triển khai, phân công rõ trách nhiệm để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh; đảm bảo công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

2. Căn cứ tình hình diễn biến của dịch COVID-19 để quyết định thời gian thực hiện hỗ trợ, nhưng không vượt thời gian hỗ trợ quy định tại Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh và những nội dung quy định chưa phù hợp, Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung theo quy định.

3. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội tham gia giám sát, tuyên truyền phổ biến, động viên các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Quyết định; kịp thời phát hiện, phản ánh những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

5. Ngày 20 hàng tháng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 8 năm 2021.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ LĐ-TB&XH; Bộ Tài chính (*báo cáo*);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VT, K20.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

Phụ lục

DỰ KIẾN SỐ NGƯỜI, KINH PHÍ HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG GẶP KHÓ KHĂN DO ẢNH HƯỞNG BỞI ĐẠI DỊCH COVID-19

(Kèm theo Quyết định số 46 /2021/QĐ-UBND ngày 08 / 8 /2021 của UBND tỉnh)

STT	Đối tượng theo Quyết định của UBND tỉnh	Đơn vị tính	Số lượng	Mức hỗ trợ (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
1	(1.1)	Người	1.500	1.500.000	2.250.000.000	Hỗ trợ 01 lần
2	(1.2)	Người	27.150	1.500.000	40.725.000.000	Hỗ trợ 01 lần
Tổng cộng:			**28.650**		**42.975.000.000**	

Ghi chú các nhóm đối tượng hỗ trợ theo Quyết định của UBND tỉnh như sau:

(1.1): Hỗ trợ người bán vé số dạo

(1.2): Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do)